

BỘ ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 2 MÔN NGỮ VĂN LỚP 7

ĐỀ SỐ 1

Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

“Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống. Bữa cơm chỉ có vài ba món rất giản đơn, lúc ăn Bác không để rơi vãi một hột cơm, ăn xong, cái bát bao giờ cũng sạch và thức ăn còn lại thì được sắp xếp tươm tất. Ở việc làm nhỏ đó, chúng ta càng thấy Bác quý trọng biết bao kết quả sản xuất của con người và kính trọng như thế nào người phục vụ. Cái nhà sàn của Bác vền vền chỉ có vài ba phòng, và trong lúc tâm hồn của Bác lộng gió thời đại, thì cái nhà nhỏ đó luôn luôn lộng gió và ánh sáng, phảng phất hương thơm của hoa vườn, một đời sống như vậy thanh bạch và tao nhã biết bao !”

(SGK Ngữ văn lớp 7, tập 2)

Câu 1 (1 điểm) Đoạn văn trên được trích trong văn bản nào? Tác giả là ai?

Câu 2 (1 điểm) Đoạn văn trên được viết theo phương thức biểu đạt nào? Thái độ, tình cảm của tác giả được gửi gắm trong đoạn văn ?

Câu 3 (1 điểm) Câu: “Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống.” sử dụng phép tu từ nào ? Tác dụng của phép tu từ đó ?

Phần II. Tạo lập văn bản (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0đ) Viết đoạn văn ngắn chứng minh rằng: Nói dối có hại cho bản thân.

Câu 2 (5,0đ) Hãy chứng minh tính đúng đắn của câu tục ngữ: "Có chí thì nên"

ĐỀ SỐ 2

Năm học 2015 - 2016

Môn: Ngữ văn 7

(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)

Câu 1: (1,0 điểm)

Phân biệt ca dao và tục ngữ.

Câu 2: (1,0 điểm)

Thế nào là câu đặc biệt? Trong đoạn trích sau đây những câu nào là câu đặc biệt?

Mọi người lên xe đã đủ. Cuộc hành trình tiếp tục. Xe chạy giữa cánh đồng hiu quạnh. Và lắc. Và xóc.

Câu 3: (3,0 điểm)

Cho đoạn văn: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và cướp nước”

(Ngữ văn 7 - tập 2)

a, Đoạn văn trên trích từ văn bản nào? Tác giả là ai? Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn là gì?

b, Viết đoạn văn khoảng 17 đến 20 dòng trình bày cảm nhận của em về đoạn văn đó

Câu 4: (5,0 điểm)

Nhân dân ta thường nhắc nhở nhau: Ăn quả nhớ kẻ trồng cây. Hãy chứng minh lời nhắc nhở đó là nét đẹp truyền thống đạo lí của dân tộc Việt Nam.

ĐỀ SỐ 3

TRƯỜNG THCS TAM HƯNG

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 2 NĂM HỌC 2015 - 2016

MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7

Thời gian làm bài: 90 phút

Câu 1(3,0 điểm) Đọc kĩ đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

“Tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý. Có khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy. Nhưng cũng có khi cất giấu kín đáo trong rương, trong hòm. Bổn phận của chúng ta là làm cho những của quý kín đáo ấy đều được đưa ra trưng bày. Nghĩa là phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công cuộc yêu nước, công việc kháng chiến.”

a) Đoạn văn trên được trích từ văn bản nào? Tác giả là ai? Và được viết theo phương thức biểu đạt chính nào? (0,75 điểm)

b) Xác định các câu rút gọn có trong đoạn trích và cho biết rút gọn thành phần nào? (1,0 điểm)

c) Xác định phép liệt kê được sử dụng trong đoạn trích? (0,5 điểm)

d) Tìm cụm chủ - vị dùng để mở rộng câu và phân tích cụ thể mở rộng thành phần gì trong câu sau? (0,75 điểm)

“Bổn phận của chúng ta là làm cho những của quý kín đáo ấy đều được đưa ra trưng bày.”

Câu 2 (2,0 điểm) So sánh 2 câu tục ngữ sau:

- Không thầy đố mày làm nên.

- Học thầy không tày học bạn.

Theo em, những điều khuyên răn trong hai câu tục ngữ trên mâu thuẫn với nhau hay bổ sung cho nhau? Vì sao?

Câu 3 (5,0 điểm)

Nhân dân ta thường nhắc nhở nhau: Ăn quả nhớ kẻ trồng cây. Hãy chứng minh lời nhắc nhở đó là nét đẹp truyền thống đạo lí của dân tộc Việt Nam bằng một bài văn nghị luận ngắn.

ĐỀ SỐ 4

PHÒNG GD&ĐT BÌNH GIANG ĐỀ CHÍNH THỨC	ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2015 - 2016 MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7 <i>Thời gian làm bài: 90 phút</i>
--	---

Câu 1 (2,0 điểm)

- Thế nào là câu rút gọn? Người ta rút gọn câu nhằm mục đích gì?
- Tìm câu rút gọn trong các câu sau và cho biết thành phần được rút gọn là thành phần nào?

Gió nhẹ thổi. Mơn man khắp cánh đồng. Làm lay động các khóm hoa.

Câu 2 (3,0 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

"Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có, luyện những tình cảm ta sẵn có; cuộc đời phù phiếm và chật hẹp của cá nhân vì văn chương mà trở nên thâm trầm và rộng rãi đến trăm nghìn lần"

- Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Tác giả là ai?
- Phương thức biểu đạt chính của văn bản đó là gì? Tìm các từ láy có trong đoạn văn.
- Em hãy giải thích ý nghĩa câu văn sau: *"Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có, luyện những tình cảm ta sẵn có."*

Câu 3 (5,0 điểm)

Em hãy giải thích ý nghĩa của câu tục ngữ: *Thất bại là mẹ thành công*

ĐỀ SỐ 5
TRƯỜNG THCS ĐOÀN LẬP
KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ 2
NĂM HỌC 2015 - 2016
MÔN: NGỮ VĂN 7

(Thời gian làm bài: 90 phút không kể giao đề)

I. Đọc - hiểu (4,0 Điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Xứ Huế vốn nổi tiếng với các điệu hò, hò khi đánh cá trên sông ngòi, biển cả, hò lúc cày cấy, gặt hái, trồng cây, chăn tằm. Mỗi câu hò Huế dù ngắn hay dài đều được gửi gắm ít ra một ý tình trọn vẹn. Từ ngữ địa phương được dùng nhuần nhuyễn và phổ biến, nhất là trong các câu hò đối đáp tri thức, ngôn ngữ được thể hiện thật tài ba, phong phú. Chèo cạn, bài thai, hò đưa linh buồn bã, hò giã gạo, ru em, giã vôi, giã điệp, bài chòi, bài tiếp, nàng vung náo nức nồng hậu tình người. Hò lơ, hò ô, xay lúa, hò nện gần gũi với dân ca Nghệ Tĩnh. Hò Huế thể hiện lòng khao khát, nỗi mong chờ hoài vọng tha thiết của tâm hồn Huế. Ngoài ra còn có các điệu như: lí con sáo, lí hoài xuân, lí hoài nam.

(Ngữ văn 7, tập 2)

Câu 1: Đoạn văn trên trích từ văn bản nào?

Câu 2: Tác giả của đoạn văn trên là ai?

Câu 3: Văn bản có đoạn trích trên cùng thể loại với văn bản nào sau đây?

A. Một thứ quà của lúa non - Cốm

B. Sài Gòn tôi yêu

C. Bức tranh của em gái tôi

D. Những trò lố hay là Va-ren và Phan Bội Châu

E. Sống chết mặc bay

Câu 4: Phương thức biểu đạt của đoạn văn trên?

Câu 5: Nội dung của đoạn văn bản trên?

Câu 6: Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong đoạn văn trên?

Câu 7: Tác dụng của biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn văn trên?

Câu 8: Chuyển đổi một câu chủ động dưới đây thành hai câu bị động theo hai kiểu khác nhau.

Một nhà sư vô danh đã xây ngôi chùa ấy từ thế kỉ thứ XIII.

Câu 9: Ngoài Huế, đất nước ta còn có nhiều vùng dân ca nổi tiếng. Vậy ở địa phương em (tỉnh, huyện, làng) có làn điệu dân ca nào? Hãy nêu đặc điểm của làn điệu dân ca ấy? Quê em đã làm gì để bảo tồn làn điệu dân ca ấy.

II. Làm văn (6,0 điểm)

Đi một ngày đàng học một sàng khôn.

ĐỀ SỐ 6
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10
TRƯỜNG THCS CÁCH MẠNG THÁNG TÁM
KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ II NĂM HỌC 2015 - 2016
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7
Thời gian làm bài: 45 phút

Phần 1: (2,0 điểm) Trắc nghiệm - mức độ nhận biết

Câu 1: Câu nào chứa câu rút gọn:

- A. Mèn lặng lẽ ra khỏi hang. Mèn không có ý gì rõ rệt.
- B. Tôi lặng lẽ ra khỏi hang. Cũng không có ý gì rõ rệt.
- C. Để mèn đã lặng lẽ ra khỏi hang. Để mèn không có ý gì rõ rệt
- D. Cả 3 câu trên.

Câu 2: Câu nào là câu đặc biệt:

- A. Lớp ồn ào một hồi lâu.
- B. Lớp vẫn ồn ào.
- C.Ồn ào!
- D. Cả 3 câu trên.

Câu 3: Câu đặc biệt là:

- A. Câu lược bỏ chủ ngữ.
- B. Câu lược bỏ vị ngữ.
- C. Câu không thể có kết cấu chủ ngữ - vị ngữ.
- D. Cả 3 ý trên.

Câu 4: Những câu sau đây câu nào có chứa trạng ngữ:

Ai cũng chuộng mùa xuân.

B. Tôi cũng chuộng mùa xuân.

C. Đôi khi, tôi cũng chuộng mùa xuân.

D. Cả 3 ý trên.

Phần 2: (2,0 điểm) mức độ thông hiểu

Hãy xác định câu đặc biệt và tác dụng của câu đặc biệt đó trong đoạn thơ sau:

CHÚ Ở BÊN BÁC HỒ

Chú Nga đi bộ đội	Chú ở đâu ở đâu?	Mẹ dô hoe đôi mắt
Sao lâu quá là lâu!	Trường Sơn dài dằng dặc?	Ba ngược lên bàn thờ:
Nhớ chú, Nga thầm nhắc:	Trường Sa đảo nổi, chìm?	Đất nước đã không còn giặc.
Chú bây giờ ở đâu?	Hay Kon Tum, Đắc Lắc?	Chú ở bên Bác Hồ.

Dương Huy

- Câu đặc biệt:

- Tác dụng:

Phần 3: (2,0 điểm) mức độ vận dụng thấp

Ông Trọng thả diều

Vào đời vua Trần Thái Tông, có một gia đình nghèo sinh được cậu con trai đặt tên là Nguyễn Hiền. Chú bé rất ham thả diều. Lúc còn bé, chú đã biết làm lấy diều để chơi.

Lên sáu tuổi, chú học ông thầy trong làng. Thầy phải kinh ngạc vì chú học đến đâu hiểu ngay đến đó và có trí nhớ lạ thường. Có hôm, chú học hai mươi trang sách mà vẫn có thì giờ chơi diều.

Sau vì nhà nghèo quá, chú phải bỏ học. Ban ngày, đi chăn trâu, dù mưa gió thế nào, chú cũng đứng ngoài lớp nghe thầy giảng nhờ. Tối đến, chú đợi bạn học thuộc bài mới mượn vở về học. Đã học thì cũng phải đèn sách như ai nhưng sách của chú là lưng trâu, nền cát, bút là ngón tay hay mảnh gạch vỡ.; còn đèn là vỏ trứng thả đom đóm vào trong. Bận làm, bận học như thế mà cánh diều của chú vẫn bay cao, tiếng sáo vẫn vi vút tầng mây. Mỗi lần có kì thi ở trường, chú làm bài vào lá chuối khô và nhờ bạn xin thầy chấm hộ. Bài của chú chữ tốt, văn hay, vượt xa các học trò của thầy.

Thế rồi, vua mở khoa thi. Chú bé thả diều đỗ Trạng nguyên. Ông Trạng khi ấy mới có mười ba tuổi. Đó là Trạng nguyên trẻ nhất của nước Nam ta.

Đọc đoạn văn trên và cho biết:

a) Câu “Sau vì nhà nghèo quá, chú phải bỏ học” có loại trạng ngữ gì?

Trạng ngữ:.....

b) Đặt ít nhất một câu tương tự cùng sử dụng loại trạng ngữ như trên.

Đặt câu:

Phần 4: (4,0 điểm) mức độ vận dụng cao

Viết đoạn văn ngắn từ 6 - 8 câu nêu cảm nghĩ của em về **hoạt động trong những ngày Tết ở xung quanh nơi em ở**, trong đó có sử dụng ít nhất một câu đặc biệt và một loại trạng ngữ (gạch dưới và nêu tên xác định)